

Số: 20 /2019/QĐST- DS

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14/11/2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/DSST ngày 02 tháng 01 năm 2019 về *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V.**

Địa chỉ: Số 47 Đ, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh N – Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng S1, bà Trần Huyền T (Theo Giấy ủy quyền số 140/2018/GUQ-PL&TT ngày 26/10/2018)

Bị đơn: **1. Ông Phạm Quang D**, sinh năm 1974;

2. Bà Đoàn Thị Hoa L, sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Số 14 ngách 43/60 K, tổ 35, phường T, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên thống nhất về quá trình ký kết và thực hiện Hợp đồng tín dụng số PLHA.CN.01200117 ngày 20/01/2017 giữa Ngân hàng TMCP V (gọi tắt VIETBANK) với ông Phạm Quang D và bà Đoàn Thị Hoa L. Theo đó, Ngân hàng TMCP V đã cho ông D và bà L vay số tiền 3.500.000.000 đồng (Ba tỷ năm trăm triệu đồng)

Mục đích vay: Thanh toán tiền nhận bất động sản thừa kế

Thời hạn vay: 240 tháng;

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: 01 bất động sản là Quyền sử dụng đất và nhà 04 tầng (tường gạch, bê tông cốt thép, nền gạch) với tổng diện tích xây dựng là 440m². Căn nhà được xây dựng năm 2012 có giấy phép xây dựng số 18/GPXD ngày 16/01/2012. Nhà xây trên đất tại thửa đất số 198, tờ bản đồ số 02 tại tổ 6, phường T, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số 0107070062, vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số: 954.QĐ.UB/524.ĐC.ĐC.98 do UBND TP. Hà Nội cấp ngày 26/02/1999 cho ông Phạm Quang D và bà Nguyễn Thị K, đăng ký tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở cho ông Phạm Quang D và vợ là bà Đoàn Thị Hoa L ngày 15/08/2016.

Ông Phạm Quang D và bà Đoàn Thị Hoa L xác nhận tính đến ngày 16/12/2019 còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 4.781.534.376 đồng (bốn tỷ bảy trăm tám mươi một nghìn năm trăm ba mươi tư triệu ba trăm bảy mươi sáu đồng) trong đó:

- Nợ gốc: 3.456.248.000 đồng
- Lãi trong hạn: 1.062.748.257 đồng
- Lãi phạt dư nợ không trả đúng hạn: 35.616.397 đồng
- Phí phạt chậm trả lãi: 226.921.723 đồng

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án thanh toán như sau:

Chậm nhất ngày 30/3/2020 ông Phạm Quang D và bà Đoàn Thị Hoa L thanh toán một lần cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng), bao gồm: 3.456.248.000đ (ba tỷ bốn trăm năm mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi tám triệu đồng) tiền gốc và 543.752.000đ (năm trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng) tiền lãi trong hạn thì Ngân hàng TMCP V giảm lãi cho ông D và bà L số tiền là 781.534.376 đồng (trong đó lãi trong hạn là 518.996.257 đồng; lãi phạt dư nợ không trả đúng hạn là 35.616.397 đồng; phần phí phạt chậm trả lãi là 226.921.723 đồng)

Trường hợp ông Phạm Quang D và bà Đoàn Thị Hoa L vi phạm cam kết trả nợ nêu trên (trả không đủ số tiền cam kết hoặc trả không đúng thời hạn cam kết) thì Ngân hàng TMCP V không đồng ý miễn giảm số tiền lãi cho ông D và bà L và Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số tiền chưa thanh toán cụ thể là: 4.781.534.376 đồng (bốn tỷ bảy trăm tám mươi một triệu năm trăm ba mươi tư nghìn ba trăm bảy mươi sáu đồng) trong đó:

- Nợ gốc: 3.456.248.000 đồng
- Lãi trong hạn: 1.062.748.257 đồng
- Lãi phạt dư nợ không trả đúng hạn: 35.616.397 đồng
- Phí phạt chậm trả lãi: 226.921.723 đồng

Ngoài ra, kể từ ngày 17/12/2019, ông D và bà L còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số

PLHA.CN.01200117 ngày 20/01/2017 đã ký kết giữa các bên của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Phạm Quang D và bà Đoàn Thị Hoa L không thanh toán được nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 198, tờ bản đồ số 02 tại tổ 6, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số 0107070062, vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số: 954.QĐ.UB/524.ĐC.ĐC.98 do UBND TP. Hà Nội cấp ngày 26/02/1999 cho ông Phạm Quang D và bà Nguyễn Thị K, đăng ký tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở cho ông Phạm Quang D và vợ là bà Đoàn Thị Hoa L ngày 15/08/2016.

2.3. Án phí:

Ông Phạm Quang D và bà Đoàn Thị Hoa L phải chịu 28.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V phải chịu 28.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 56.065.164 dự phí đã nộp(Theo biên lai tạm ứng án phí số 0006583 ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy). Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền 28.065.164 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND quận Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Hương